

Số: /TTr-UBND

Kon Tum, ngày tháng 5 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ ban hành quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 81/2021/NĐ-CP).

Căn cứ Nghị định số 97/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (Nghị định số 97/2023/NĐ-CP);

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét về đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Tại khoản 1 Điều 27 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 quy định: *Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành nghị quyết để quy định chi tiết điều, khoản, điểm được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.*

- Tại điểm b khoản 6 Điều 99 Luật Giáo dục 2019 quy định: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định khung học phí hoặc mức học phí cụ thể...”*;

- Tại khoản 5, khoản 6 Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

+ 5. Trường hợp học trực tuyến (học online), Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể mức thu học phí đối với cơ sở

giáo dục công lập theo phân cấp quản lý trên cơ sở chi phí phát sinh thực tế hợp lý, tối đa bằng mức học phí của cơ sở giáo dục đã được ban hành.

+ 6. Đối với cơ sở giáo dục thường xuyên, cơ sở đào tạo khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông được áp dụng mức học phí tương đương với mức học phí của cơ sở giáo dục phổ thông công lập cùng cấp học trên địa bàn. Đối với các loại hình giáo dục thường xuyên khác, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt mức thu cụ thể phù hợp với từng loại hình đào tạo và điều kiện thực tế của từng địa bàn.”.

- Tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 97/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định:

1. Sửa đổi khoản 3 Điều 9 như sau:

“3. Học phí từ năm học 2023 - 2024:

a) Đối với cơ sở giáo dục chưa tự bảo đảm chi thường xuyên: Giữ ổn định mức thu học phí từ năm học 2023-2024 bằng mức thu học phí của năm học 2021-2022 do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành áp dụng tại địa phương.

b) Đối với cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên, cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư: Cơ sở giáo dục xây dựng mức thu học phí trên cơ sở định mức kinh tế-kỹ thuật, định mức chi phí, trình Ủy ban nhân dân đề nghị Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét phê duyệt”.

Đồng thời, Bộ Giáo dục và Đào tạo cũng đã có Văn bản số 1532/BGDĐT-KHTC ngày 04 tháng 04 năm 2024 hướng dẫn địa phương về triển khai thực hiện Nghị định số 97/2023/NĐ-CP.

Từ các quy định và thực tế nêu trên, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích: Quy định thống nhất về mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Kon Tum năm học 2024 - 2025.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết: Việc xây dựng Nghị quyết quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum phải căn cứ theo quy định của Luật Giáo dục 2019, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Nghị định số 97/2023/NĐ-CP của Chính phủ và các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết quy định mức học phí giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2024 - 2025 trên địa bàn của tỉnh Kon Tum.

2. Đối tượng áp dụng: Áp dụng đối với trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, học viên đang học tại các cơ sở giáo dục, đào tạo thuộc địa phương quản lý và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

IV. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết dự kiến gồm 03 Điều:

Điều 1: Quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.

Điều 2: Quy định mức học phí của các cấp học mầm non, phổ thông năm học 2024 - 2025 (*có chia vùng và mức thu theo vùng*).

Điều 3: Tổ chức thực hiện (Quy định hiệu lực thi hành, trách nhiệm giám sát, tổ chức thi hành Nghị quyết)

(Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

V. NGUỒN LỰC ĐẢM BẢO THI HÀNH NGHỊ QUYẾT

Đây là Nghị quyết ban hành thường kỳ hằng năm, nguồn kinh phí đảm bảo thi hành Nghị quyết được quy định tại Điều 26 Nghị định 81/2021/NĐ-CP: *“Nguồn kinh phí thực hiện chế độ miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và hỗ trợ đóng học phí cho học sinh tiểu học (ở địa bàn không đủ trường công lập) trong cơ sở giáo dục tư thục theo quy định tại Nghị định này được giao trong dự toán chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề hàng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Ngân sách trung ương hỗ trợ các địa phương khó khăn thực hiện chính sách an sinh xã hội theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các văn bản hướng dẫn và cơ chế hỗ trợ từ ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương.”*

VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN: Kỳ họp Thứ 7, Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XII.

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban KT-NS, Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP KGVX;
- Lưu VT, KGVX_{TH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Y Ngọc